

## RAINBOXY 855

Số hiệu	30855
Loại	Sơn epoxy polyphthalamide 2 thành phần hàm lượng rắn cao.
Đặc điểm	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Khả năng chống chịu tuyệt vời với nước biển và dầu kháng nguyên .</li> <li>2. Bền mài mòn tốt.</li> <li>3. Khả năng chống ăn mòn tuyệt vời.</li> <li>4. Khả năng chống nước bị ô nhiễm bởi hóa chất tốt .</li> <li>5. Khả năng thích ứng bảo vệ âm cực tuyệt vời.</li> </ol>
Độ bóng	bóng mờ
Màu sắc	Màu nâu, màu đen.
Nồng độ chất hữu cơ bay hơi	Tối đa 366 g / L
Trọng lượng	1.4 kg/L trở lên
Thời gian khô	Sờ thấy khô: 5 giờ                      Khô cứng:24 giờ (25°C)
Độ dày màng sơn tối ưu	Úớt: 211~704 μ ( Micron )      Khô cứng: 150~500 μ ( Micron )
Độ phủ lý thuyết	17.9 m <sup>2</sup> /Gal              4.73 m <sup>2</sup> /L              @ 150 μ
Thời gian phủ lớp mới	

Nhiệt độ mặt thép	5°C	10 °C	15 °C	20 °C	30 °C	
Thời gian phủ nhỏ nhất giờ	24	18 giờ	12 giờ	6 giờ	4 giờ	
Thời gian phủ lớn nhất (ánh nắng chiếu) ày	21 ng	12 ngày	8 ngày	4 ngày	3 ngày	
Tỉ lệ hỗn hợp	Thời gian phủ lớn nhất (không nắng chiếu)	40	30 ngày	24 ngày	18 ngày	14 ngày

Chất chính: chất

đông cứng=17.3:2.7 (theo thể tích)

Thể tích chất rắn	71±2%
Thời gian ở thùng pha	5 giờ (25°C)
Chất pha loãng	1005 (SP-12) hoặc xylen (sử dụng vào mùa đông hoặc nhiệt độ thấp)
Tỷ lệ pha loãng	Nhiệt độ trộn của chất chính và chất đông cứng phải trên 15 ° C, nếu không phải thêm dung môi bổ sung để có được độ nhớt cần thiết cho thi công. Dung môi quá nhiều có thể gây chảy xệ, sau khi trộn có thể thêm vào chất pha loãng 0 - 5% (cọ, con lăn) 0 - 10% (phun chân không )
Hệ thống thi công	Tham khảo các hệ thống thi công
Thời hạn bảo quản	Tối thiểu 1 năm theo điều kiện bảo quản thông thường
Phương pháp sử dụng	Dùng máy phun, cọ quét hoặc con lăn
Lưu ý:	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Dùng cho phần ngâm dưới nước <ul style="list-style-type: none"> <li>● Bề mặt thép chưa phun hoặc được phủ một lớp sơn lót silicat kèm vô cơ không được chấp thuận; phun cát làm sạch đạt đến tiêu chuẩn quốc tế ISO-Sa2<sup>1/2</sup>, độ nhám 30 - 75 micron</li> <li>● Bề mặt thép đã phun, làm sạch bằng phun nước áp lực cao tiêu</li> </ul> </li> </ol>



## 永記造漆工業(越南)有限公司

YUNG CHI PAINT & VARNISH MFG. (VIETNAM) CO.,LTD

同奈省邊和市隆平AMATA工業區219號

Plot 219 AMATA Industrial Park, Long Binh Ward, Bien Hoa City,  
Dong Nai Province. Tel:84-61-3936740 Fax:84-61-613936751

chuẩn SSPC cấp VIS WJ2L (độ nhám 30-75 micron).

2. Đối với điều kiện phơi nhiễm khí quyển

Thép trần, làm sạch đạt tiêu chuẩn quốc tế ISO-Sa2<sup>1/2</sup>, độ nhám 30-75 micron hoặc đạt tiêu chuẩn quốc tế ISO-St3

3. Trong quá trình thi công và bảo dưỡng lớp phủ nhiệt độ bề mặt phải trên 10 ° C và cao hơn ít nhất trên 3 ° C so với điểm sương.

4. Trong quá trình thi công và bảo dưỡng lớp phủ độ ẩm tương đối lớn nhất là 85% .